

Tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay

Ngày nhận bài: 31/10/2025 | Ngày phản biện: 03/11/2025 | Ngày xuất bản: 17/11/2025

Tác giả: Trương Thị Hoài Trâm (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất từ biến đổi khí hậu, nhu cầu truyền tải thông tin môi trường một cách chính xác, kịp thời, dễ hiểu và hấp dẫn đến công chúng là một yêu cầu cấp thiết tại Việt Nam. Báo chí dữ liệu (Data Journalism) với sự kết hợp giữa công nghệ, phân tích dữ liệu và kỹ thuật kể chuyện có khả năng chuyển hóa những tập dữ liệu phức tạp thành thông tin sinh động, trực quan và dễ tiếp cận, do đó, đặc biệt phù hợp trong việc truyền tải các vấn đề như môi trường. Trên cơ sở đó, bài viết sẽ đi sâu vào nghiên cứu về thực trạng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường ở Việt Nam, đánh giá ưu điểm và nhược điểm, chỉ ra nguyên nhân, từ đó đề xuất một số giải pháp để phát triển tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử ở Việt Nam hiện nay.

1. Một số khái niệm

Mặc dù vẫn chưa có một định nghĩa thống nhất về báo chí dữ liệu, phần lớn các học giả đều hiểu báo chí dữ liệu là quá trình phát triển và kể những câu chuyện bằng dữ liệu thông qua việc phân tích và trực quan hóa những tập dữ liệu lớn.

Trong cuốn “Data Journalism Handbook” (Tạm dịch: Sổ tay về Báo chí dữ liệu), các tác giả nhận định: “Nói một cách đơn giản, báo chí dữ liệu là làm báo bằng dữ liệu. Đó là sự kết hợp kiểu thu thập thông tin theo cách truyền thống và khả năng kể một câu chuyện hấp dẫn với những thông tin số quy mô lớn sẵn có. Nhà báo có thể sử dụng các chương trình để tự động hóa quy trình thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau hoặc sử dụng phần mềm để tìm kiếm những mối liên hệ giữa hàng trăm ngàn tài liệu”⁽¹⁾.

Simon Roger (Biên tập viên của tờ The Guardian, Anh) thì đưa ra một định nghĩa theo hướng tiếp cận của một người có kinh nghiệm thực tế làm báo chí dữ liệu lâu năm: “Báo chí dữ liệu thực chất là việc sử dụng con số để kể lại câu chuyện tốt nhất có thể... Mỗi câu chuyện sẽ có một số dữ liệu đi cùng. Báo chí dữ liệu là sự kết hợp của dữ liệu được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và sự phân tích của phóng viên”⁽²⁾.

Như vậy, có thể rút ra khái niệm chung về báo chí dữ liệu như sau: Báo chí dữ liệu là hình thức báo chí hiện đại, kết hợp kỹ năng thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu với tư duy kể chuyện của báo chí truyền thống, nhằm tạo ra và truyền tải thông tin một cách rõ ràng, trực quan và thuyết phục đến công chúng.

Theo Điều 3, Khoản 1, Luật Bảo vệ Môi trường Việt Nam (2020): “Môi trường bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên”⁽³⁾.

Khoản 7, điều 3, Chương 1 của Luật Báo Chí năm 2016 quy định: “Tác phẩm báo chí là đơn vị nhỏ nhất của sản phẩm báo chí, có nội dung độc lập và cấu tạo hoàn chỉnh, gồm tin, bài được thể hiện bằng chữ viết, âm thanh hoặc hình ảnh”⁽⁴⁾.

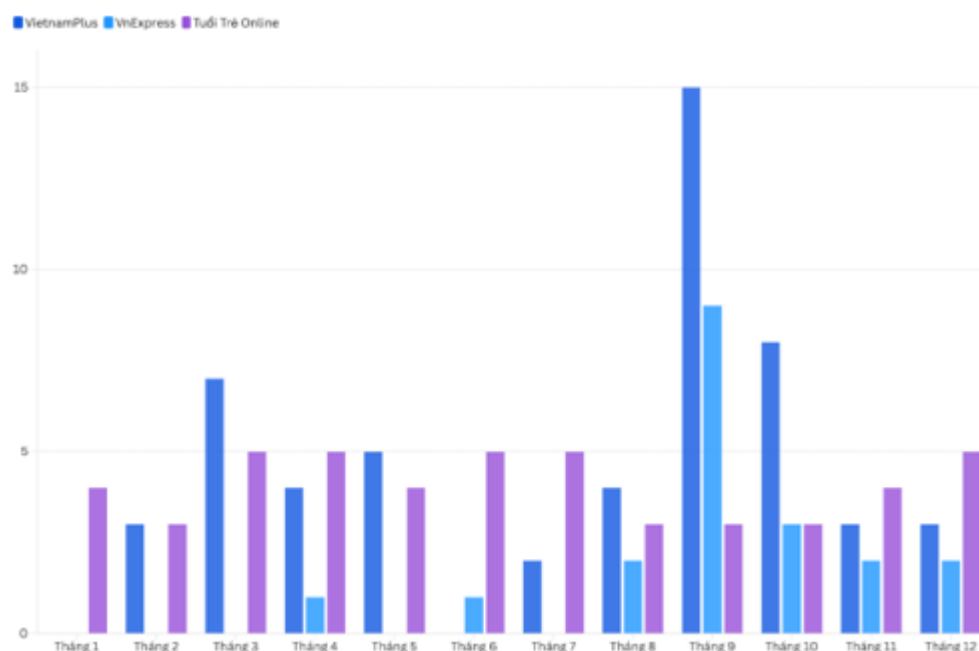
Từ đó, có thể hiểu tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường là một đơn vị của sản phẩm báo chí, được tạo ra bằng cách kết hợp kỹ năng thu thập, xử lý, và phân tích các bộ dữ liệu phức tạp về môi trường với tư duy kể chuyện của báo chí, nhằm truyền tải thông tin một cách trực quan, rõ ràng và thuyết phục đến công chúng về hiện trạng, diễn biến và các vấn đề liên quan đến môi trường.

2. Thực trạng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay

Để làm sáng rõ thực trạng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay, bài viết tập trung vào nguồn dữ liệu là các tác phẩm trên 3 tờ báo mạng điện tử Tuổi Trẻ Online, VietnamPlus và VnExpress trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2024. Đây là những tờ báo có thương hiệu mạnh, bước đầu ứng dụng báo chí dữ liệu trong việc thông tin về môi trường.

2.1. Về số lượng và tần suất

Trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2024, ba cơ quan báo chí VietnamPlus (TTXVN), VnExpress và Tuổi Trẻ Online đã có tổng cộng 124 tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường, trong đó Tuổi Trẻ Online đăng tải 49 tác phẩm, VnExpress đăng tải 20 tác phẩm và VietnamPlus 55 tác phẩm.



Biểu đồ so sánh số lượng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường giữa các báo theo từng tháng

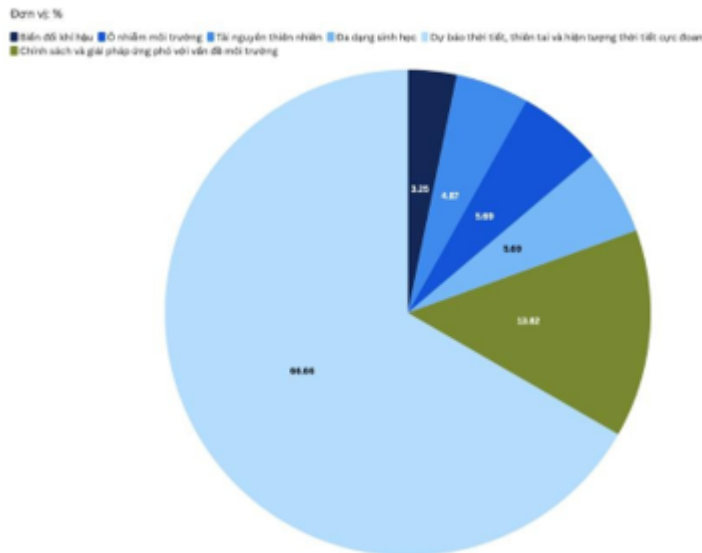
Số lượng tác phẩm báo chí dữ liệu được xuất bản cao nhất trên cả 3 tờ báo là trong giai đoạn tháng 9 và tháng 10. Nguyên nhân chính dẫn đến mức tăng đột biến này là do diễn biến nghiêm trọng của cơn bão Yagi - siêu bão mạnh nhất tấn công Việt Nam trong vòng 70 năm qua.

Về tần suất đăng tải, VietnamPlus là đơn vị duy trì tần suất tương đối đều đặn với 10/12 tháng có sự xuất hiện của hình thức báo chí dữ liệu, VnExpress có sự tăng rõ rệt về tần suất từ tháng 7 trở đi, Tuổi Trẻ Online trung bình có 3 - 5 tác phẩm mỗi tháng.

2.2. Về nội dung

Kết quả khảo sát trên 3 báo mạng điện tử VnExpress, Tuổi trẻ Online và VietnamPlus cho thấy, tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường được sử dụng để phản ánh 6 nhóm

nội dung sau: (1) Biến đổi khí hậu; (2) Ô nhiễm môi trường; (3) Tài nguyên thiên nhiên; (4) Đa dạng sinh học; (5) Dự báo thời tiết, thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan; (6) Chính sách và giải pháp ứng phó với vấn đề môi trường.



Tỷ lệ các nội dung phản ánh trên cả 3 báo

Trong đó, nhóm nội dung về dự báo thời tiết, thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan chiếm tỷ lệ cao nhất trong số các vấn đề môi trường được phản ánh bằng báo chí dữ liệu trên cả 3 tờ báo.

Nhóm nội dung về dự báo thời tiết, thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan. Nội dung này chiếm tỷ lệ vượt trội trên Tuổi Trẻ Online với 94% trên tổng số tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường của báo này. Tỷ lệ trên VnExpress và VietnamPlus lần lượt là 45% và 50%. Mỗi báo đều có cách tiếp cận riêng, từ việc cập nhật liên tục các tình hình thời tiết, bão, ngập lụt, đến việc phân tích sâu về tác động của các thiên tai đối với đời sống người dân. Ví dụ thông tin về cơn bão lịch sử Yagi, diễn ra trong khoảng thời gian tháng 9 năm 2024, VietnamPlus đã liên tục cập nhật các vấn đề liên quan qua một số tác phẩm tiêu biểu như "Khẩn trương triển khai ứng phó với bão số 3 năm 2024" (03/09/2024), "Bão Yagi ảnh hưởng gì tới hoạt động hàng không Việt Nam?" (05/09/2024), Các tỉnh Trung du Bắc Bộ có nguy cơ xảy ra lũ quét và sạt lở đất đá" (09/09/2024)...

Nhóm nội dung chính sách và giải pháp ứng phó với vấn đề môi trường. Đây là nhóm nội dung chiếm tỷ lệ phản ánh cao thứ hai sau thiên tai. Trong đó, VnExpress nổi bật với tỷ lệ 45% số tác phẩm thuộc nhóm này, VietnamPlus có 14,8% trên tổng số bài, trong khi Tuổi Trẻ Online hoàn toàn không có tác phẩm nào. VnExpress là báo duy nhất có chuyên mục riêng dành cho chủ đề "Net Zero" với các tác phẩm liên quan đến cam kết và các giải pháp toàn cầu nhằm giảm phát thải khí nhà kính và đạt được mức phát thải bằng 0.

Nhóm nội dung ô nhiễm môi trường. Ô nhiễm môi trường có tỷ lệ phản ánh ở mức khá thấp trên cả ba báo. VnExpress là tờ báo có tỷ lệ cao nhất với 10%, VietnamPlus (5,57%) và Tuổi Trẻ Online (4,08%). Cả ba cơ quan báo chí đều khai thác các vấn đề gần gũi và thiết thực, phản ánh mối lo ngại ngày càng gia tăng về tác động của ô nhiễm đến sức khỏe con người và hệ sinh thái. Ví dụ VnExpress phân tích tác động trong hành vi tiêu dùng của công chúng đến môi trường với "Đường đi của chai nhựa sau thu gom" (15/10/2024) hay "Miễn phí trả hàng mua online tác động tiêu cực tới môi trường thế nào" (26/11/2024)...

Nhóm nội dung đa dạng sinh học. Chủ đề đa dạng sinh học gần như không được chú ý trên mặt bằng chung. VietnamPlus là tờ báo duy nhất đề cập đến nhóm này với tỷ lệ 12,96% bằng các bài viết tiêu biểu như "Tổng quan về Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông" (27/12/2024), "UNEP báo động nguy cơ đối với các loài di cư trên toàn cầu" (29/02/2024), "Điều cần biết về các rạn san hô trên thế giới" (22/04/2024) ..., trong khi cả VnExpress và Tuổi Trẻ Online đều không có tác phẩm nào.

Nhóm nội dung tài nguyên thiên nhiên. Tương tự như nhóm trên, nội dung liên quan đến tài nguyên thiên nhiên chỉ được phản ánh bởi VietnamPlus với tỷ lệ 11,1%. VnExpress và Tuổi Trẻ Online không có tác phẩm thuộc nhóm này. Đây có thể coi khoảng trống trong công tác truyền thông môi trường, nhất là khi đây là chủ đề có liên quan trực tiếp đến phát triển kinh tế bền vững.

Nhóm nội dung biến đổi khí hậu. Mặc dù là một trong những vấn đề toàn cầu mang tính chất cấp bách và lâu dài, biến đổi khí hậu lại là nhóm nội dung có tỷ lệ phản ánh thấp nhất. VietnamPlus có mức phản ánh cao nhất với 5,57% với một số tác phẩm tiêu

biểu như “Tổ chức Khí tượng Thế giới ‘báo động đỏ’ về khí hậu toàn cầu” (25/03/2024), “Sóng nhiệt kỷ lục ở Nam Cực đe dọa tương lai Trái Đất” (08/08/2024)…, Tuổi Trẻ Online chỉ có một tác phẩm duy nhất “Nước mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long: xưa, nay và mai” đăng tải ngày 25/03/2024. Trong khi đó, VnExpress hiện chưa có tác phẩm báo chí dữ liệu nào đề cập trực tiếp đến nhóm nội dung này.

2.3. Về hình thức

Dung lượng tác phẩm

Xét về dung lượng, có thể thấy sự phân hóa tương đối rõ giữa ba tờ báo. Trong khi VnExpress có xu hướng sản xuất các tác phẩm dài, giàu nội dung phân tích, Tuổi Trẻ Online và VietnamPlus lại ưu tiên các tác phẩm ngắn gọn, cô đọng. Cụ thể, Tuổi Trẻ Online có tới 93,87% bài viết dưới 500 từ. Tương tự, VietnamPlus cũng có tỷ lệ bài dưới 500 từ chiếm đa số với 90,74%.

Hình thức trình bày dữ liệu

Bên cạnh nội dung, hình thức thể hiện dữ liệu là yếu tố then chốt tạo nên sức hấp dẫn và hiệu quả truyền tải của tác phẩm BCDL. Các loại hình trực quan hóa được khảo sát trong bài viết là (1) bản đồ, (2) bản đồ tương tác, (3) biểu đồ, (4) biểu đồ tương tác, (5) infographic, (6) video và (7) bảng số liệu tương tác.

VietnamPlus ưu tiên hình thức trực quan hóa bằng infographic với tỷ lệ 84,7% trong tổng số các hình thức thể hiện dữ liệu được sử dụng. Hình thức dữ liệu tương tác chiếm tỷ lệ khá nhỏ như biểu đồ tương tác (6,8%), bản đồ tương tác (3,4%).

Tuổi Trẻ Online cũng có cách tiếp cận và xử lý dữ liệu gần với VietnamPlus khi infographic chiếm tới 96,1%. Các loại hình tương tác như biểu đồ tương tác, bản đồ tương tác, bảng số liệu tương tác, video đều không xuất hiện trong các tác phẩm trong diện khảo sát.

VnExpress cho thấy năng lực ứng dụng công nghệ mạnh mẽ của tòa soạn khi rất đa dạng trong cách thể hiện dữ liệu, đặc biệt là sự đầu tư rõ rệt vào các hình thức tương tác. Cụ thể, biểu đồ tương tác chiếm tỷ lệ cao nhất với 30,6%, theo sau là bản đồ và bản đồ tương tác đều ở mức 16,7%, bảng số liệu tương tác đạt 13,9%, video chiếm 2,8%. Trong khi đó, infographic chỉ chiếm 16,7%.

2.4. Về nguồn dữ liệu được khai thác

Qua khảo sát 124 tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường, phần lớn các tác phẩm đều thể hiện rõ ràng nguồn dữ liệu được sử dụng, chiếm 98,37%. Chỉ có 1,63% tác phẩm không nêu rõ hoặc không xác định nguồn gốc dữ liệu. Dữ liệu trong các tác phẩm này chủ yếu đến từ bốn nhóm nguồn chính: (1) Nguồn dữ liệu từ cơ quan nhà nước; (2) Nguồn dữ liệu quốc tế và tổ chức phi chính phủ; (3) Nguồn dữ liệu do chính tòa soạn tự thu thập hoặc sản xuất và (4) Nguồn dữ liệu từ các nền tảng mở hoặc cơ sở dữ liệu công cộng. Trong đó, nguồn dữ liệu từ cơ quan nhà nước là nhóm được sử dụng phổ biến nhất với báo Tuổi Trẻ sử dụng tới 94%, VietnamPlus là 67,92%, và VnExpress là 40,9%.

Bên cạnh việc khai thác từ các nguồn bên ngoài, một số tác phẩm báo chí dữ liệu cũng sử dụng dữ liệu do chính tòa soạn tự thu thập hoặc sản xuất. Tuy nhiên, tỷ lệ này nhìn chung còn khá thấp. Trong khảo sát, báo Tuổi Trẻ có tỷ lệ sử dụng nguồn tự sản xuất là 4%, VnExpress là 4,55%, còn VietnamPlus chỉ 1,89%. Nguồn dữ liệu này có thể bao gồm kết quả khảo sát độc lập, tự thu thập dữ liệu hiện trường thông qua phỏng vấn nhân vật, chuyên gia hoặc phân tích lại số liệu thô để xây dựng kho dữ liệu riêng.

3. Đánh giá thực trạng của tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử

3.1. Thành công

Một trong những điểm sáng đáng ghi nhận của báo chí dữ liệu về môi trường trên các báo mạng điện tử như VietnamPlus, VnExpress và Tuổi Trẻ Online là khả năng phản ứng nhanh nhạy với thời sự, đồng thời bao quát được nhiều vấn đề môi trường nóng bỏng. Không chỉ dừng lại ở việc đưa tin đơn thuần, các tòa soạn đã thể hiện năng lực

tổ chức thông tin và khai thác dữ liệu hiệu quả, khi liên tục cập nhật và sản xuất các tác phẩm xoay quanh những sự kiện nổi bật như: cơn bão Yagi gây thiệt hại diện rộng tại nhiều tỉnh thành, lũ quét và sạt lở nghiêm trọng ở miền núi phía Bắc, tình trạng suy giảm rừng ngập mặn, hay những hệ lụy ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu đến đời sống con người toàn cầu.

Thứ hai, các tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường có khả năng giúp độc giả nắm bắt những vấn đề môi trường vốn phức tạp và mạng tính chuyên môn cao. Yếu tố then chốt tạo nên hiệu quả này chính là khả năng trực quan hóa dữ liệu - một kỹ thuật giúp chuyển hóa những con số khô khan, bảng biểu phức tạp hoặc thông tin học thuật thành các dạng đồ họa, biểu đồ, bản đồ, infographic sinh động và dễ hiểu. Nhờ đó, ngay cả những độc giả không có nền tảng chuyên môn vẫn có thể nhanh chóng nắm bắt được bản chất và quy mô của vấn đề, từ đó nâng cao nhận thức và hành động của độc giả trong việc bảo vệ môi trường.

Thứ ba, các tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường từng bước khẳng định vai trò trong việc góp phần thay đổi nhận thức cộng đồng và thúc đẩy các chính sách môi trường. Các số liệu, biểu đồ và thông tin minh bạch giúp công chúng nhận ra tầm quan trọng và sự cấp thiết của các vấn đề môi trường. Đặc biệt, việc nhiều tác phẩm biết cách lồng ghép các câu chuyện người thật - việc thật vào dòng chảy dữ liệu đã góp phần tạo ra sự kết nối về cảm xúc với độc giả, khiến cho các vấn đề tưởng như xa xôi trở nên gần gũi, đời thường và có tính tác động cao hơn.

3.2. Hạn chế

Mặc dù báo chí dữ liệu về môi trường đã đạt được nhiều thành công nhất định, song thực tế triển khai tại Việt Nam hiện nay vẫn còn tồn tại không ít hạn chế cần được nhìn nhận một cách nghiêm túc.

Thứ nhất, số lượng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường chưa nhiều, các nhóm nội dung phản ánh chưa đồng đều. Số lượng tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường ở Việt Nam vẫn còn hạn chế, phân bố không đồng đều giữa các cơ quan báo chí và thường chỉ xuất hiện rải rác trong một số chuyên mục chuyên sâu hoặc gắn với các sự kiện thời sự về môi trường cụ thể. Sự thiếu liên tục và không đồng đều này khiến các

tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường chưa xây dựng được sự hiện diện ổn định trong dòng chảy thông tin hàng ngày. Mặt khác, tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường đang chủ yếu tập trung vào một vài nhóm nội dung, chưa có sự đa dạng.

Thứ hai, độ phủ và mức độ tối ưu hóa nền tảng của các tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường còn hạn chế. Việc số lượng tác phẩm ít khiến cho khả năng phủ sóng trên các nền tảng phổ biến như Facebook, Instagram hay Zalo bị giới hạn đáng kể. Thêm vào đó, nhiều tác phẩm vẫn chỉ tồn tại dưới dạng nội dung đăng tải trên giao diện web truyền thống, chưa được thiết kế tối ưu để tương tác tốt trên nền tảng di động hoặc tích hợp công cụ chia sẻ nhanh qua mạng xã hội. Điều này khiến cho loại hình báo chí này khó tiếp cận đến nhóm độc giả phổ thông, đặc biệt là giới trẻ.

Thứ ba, các tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường vẫn còn hạn chế về yếu tố tương tác, chưa cá nhân hóa trải nghiệm đọc. Phần lớn tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử vẫn trung thành với lối trình bày truyền thống. Trong khi đó, báo chí dữ liệu thế hệ mới đang ngày càng chú trọng vào khả năng tương tác, nơi người dùng có thể chủ động lựa chọn vùng địa lý họ quan tâm, lọc theo thời gian, mức độ tác động hoặc các chỉ số môi trường cụ thể. Điều này khiến trải nghiệm đọc bị giới hạn, không tạo được cảm giác "cá nhân hóa".

Thứ tư, nhiều tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường còn thiếu chiều sâu phân tích, chỉ dừng ở mức mô tả dữ liệu. Cụ thể, các sản phẩm thường tập trung trình bày số liệu thống kê về thiệt hại do thiên tai, mức độ ô nhiễm không khí, nguồn nước, tỷ lệ suy giảm tài nguyên rừng, biển hoặc diễn biến nhiệt độ trung bình,... nhưng lại ít phân tích nguyên nhân sâu xa, ít đề cập đến hệ quả dài hạn hoặc dự báo xu hướng tương lai.

3.3. Nguyên nhân

Có thể thấy rằng báo chí dữ liệu là hình thức đòi hỏi khắt khe về con người và kỹ thuật. Về mặt con người, báo chí dữ liệu đòi hỏi phóng viên ngoài năng lực làm báo truyền thống còn phải có khả năng xử lý dữ liệu, phân tích dữ liệu chuyên sâu, khả năng thống kê và kể chuyện bằng hình ảnh. Về mặt kỹ thuật, việc xử lý, trực quan hóa và xây dựng các sản phẩm tương tác cần đến các công cụ lập trình, thiết kế đồ họa tiên tiến và hạ tầng công nghệ vững chắc. Quá trình này tốn nhiều thời gian và nguồn lực hơn một bài báo thông thường. Chính sự phức tạp này đặt ra rào cản lớn đối với các

tòa soạn muốn theo đuổi báo chí dữ liệu một cách hiệu quả.

Cụ thể, nhiều cơ quan báo chí hiện nay vẫn chưa thực sự đầu tư bài bản cho hạ tầng kỹ thuật, bao gồm thiết kế giao diện trình bày, lập trình dữ liệu tương tác hay các công cụ trực quan hóa nâng cao. Ngoài ra, sự phối hợp giữa các bộ phận nội dung, kỹ thuật, đồ họa và phân tích dữ liệu trong một số tòa soạn còn chưa chặt chẽ.

Bên cạnh đó là sự thiếu hụt đội ngũ nhà báo có năng lực phân tích dữ liệu chuyên sâu kết hợp với kiến thức nền tảng vững chắc về môi trường. Nhiều tòa soạn hiện nay vẫn chưa xây dựng được mô hình hợp tác hiệu quả giữa phóng viên, kỹ thuật viên, chuyên gia môi trường và chuyên gia dữ liệu để cùng tạo ra những sản phẩm vừa mang chiều sâu, vừa gần gũi, dễ hiểu với công chúng. Ngoài ra, áp lực sản xuất tin bài nhanh trong môi trường báo chí số cũng là yếu tố khiến nhiều phóng viên chỉ dừng lại ở mức mô tả, minh họa số liệu mà chưa đầu tư cho việc khai thác chiều sâu vấn đề và xây dựng câu chuyện có giá trị lâu dài.

4. Một số đề xuất cho việc phát triển các tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay

4.1. Đối với các cơ quan báo chí

Các cơ quan báo chí cần đầu tư xây dựng đội ngũ chuyên biệt cho báo chí dữ liệu với sự phối hợp giữa phóng viên, nhà báo, chuyên gia dữ liệu, lập trình viên và thiết kế đồ họa. Bên cạnh đó, cần đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ phù hợp nhằm hỗ trợ tốt hơn cho quá trình sản xuất báo chí dữ liệu, ví dụ hệ thống máy chủ ổn định, kho lưu trữ dữ liệu an toàn, phần mềm phân tích và trực quan hóa chuyên dụng cũng như hệ thống quản lý nội dung (CMS) cho phép tích hợp dữ liệu tương tác và đa định dạng. Ngoài ra, cần chú trọng đào tạo nội bộ và cập nhật kỹ năng định kỳ cho đội ngũ sản xuất nội dung cũng như xây dựng cơ chế hỗ trợ về mặt thời gian và tài chính để khuyến khích sản xuất báo chí dữ liệu. Cuối cùng, các tòa soạn báo cần chủ động xây dựng và phát triển kho dữ liệu nội bộ, giúp cho việc triển khai các tác phẩm báo chí dữ liệu được chủ động.

4.2. Đối với đội ngũ sản xuất nội dung

Đội ngũ sản xuất cần không ngừng tìm tòi, sáng tạo những cách thể hiện mới mẻ để thu hút người đọc, đồng thời xây dựng câu chuyện có chiều sâu, sức nặng và tạo được sự kết nối cảm xúc, nhận thức với độc giả. Bên cạnh đó, mỗi người làm báo cần xác định rõ đối tượng độc giả mà mình phục vụ, mục tiêu mà tác phẩm hướng tới, từ đó lựa chọn cách triển khai nội dung phù hợp, đảm bảo tính chính xác, dễ hiểu và phù hợp với nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng. Đồng thời các phóng viên cần tăng cường tự học nghiệp vụ, đặc biệt về môi trường và báo chí dữ liệu để nâng cao khả năng xử lý và phân tích thông tin, từ đó tạo ra những tác phẩm chất lượng, có giá trị thực tiễn cao và thu hút được nhiều nhóm độc giả khác nhau.

4.3. Đối với cơ quan quản lý và các tổ chức hỗ trợ báo chí

Các cơ quan quản lý và các tổ chức hỗ trợ báo chí cần đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển kho dữ liệu dùng chung về môi trường. Kho dữ liệu dùng chung này nên bao gồm các nhóm thông tin liên quan đến chất lượng không khí, nước, đất, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, rác thải, thiên tai, và các chính sách môi trường theo địa phương, thời gian và lĩnh vực....

Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển báo chí dữ liệu thông qua các chính sách hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật và đào tạo. Báo chí dữ liệu là một hình thức báo chí mới mẻ, đòi hỏi cao về nội dung cũng như hình thức. Chính vì vậy những sự hỗ trợ về hạ tầng công nghệ, công cụ trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu... là vô cùng quan trọng.

Cuối cùng, các tổ chức nghề nghiệp như Hội Nhà báo Việt Nam, các cơ sở, viện đào tạo báo chí nên tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng, hội thảo, tọa đàm chuyên sâu về báo chí dữ liệu và truyền thông môi trường để nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm báo hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

- (1) Jonathan Gray, Liliana Bounegru, Lucy Chambers (2011), The Data Journalism Handbook, <http://datajournalismhandbook.org/1.0/en/> .
- (2) Simon Rogers, 2014, Introduction to data journalism, <https://simonrogers.net/2014/05/25/introduction-to-data-journalism/> .

(3) Quốc hội (2020), Luật Bảo vệ Môi trường Việt Nam 72/2020/QH14

(4) Quốc hội (2016), Luật báo chí 103/2016/QH13.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Quốc Minh (2016), Báo cáo báo chí dữ liệu về môi trường, Khóa tập huấn báo chí dữ liệu môi trường, Trung tâm con người và Thiên nhiên (PanNature)
2. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), Báo mạng điện tử - Những vấn đề cơ bản, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội
3. Nguyễn Thị Trường Giang (Chủ biên) (2017), Báo chí và truyền thông đa phương tiện, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội
4. Phan Văn Kiên, Phan Quốc Hải, Phạm Chiến Thắng, Nguyễn Đình Hậu (2016), Một số xu hướng của báo chí truyền thông hiện đại, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội
5. Trần Lệ Thanh (2025), Khóa luận tốt nghiệp "Tác phẩm báo chí dữ liệu về môi trường trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay", Học viện Báo chí và Tuyên truyền